

## GIÁO DỤC MỘT SỐ GIÁ TRỊ ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THỐNG CỦA GIA ĐÌNH CHO SINH VIÊN VIỆT NAM HIỆN NAY

Lê Thị Hoài - Trường Đại học Hồng Đức

*Ngày nhận bài: 22/03/2018; ngày sửa chữa: 07/05/2018; ngày duyệt đăng: 10/05/2018.*

**Abstract:** The family is the original cell of society life and the first place of forming and nurturing the personality of each individual. Today, the traditional values of Vietnamese families are being changed negatively under the impact of globalization and the market economy. Therefore, education of traditional family values for students is required. The article points out importance of traditional family values of Vietnamese in educating young generation and also suggests some solutions to educate these values for students in current period..

**Keywords:** Student, traditional family values family

### 1. Mở đầu

Sinh viên (SV) là những người đang trong giai đoạn trưởng thành, định hình và hoàn thiện nhân cách. Họ là lực lượng năng động, tự chủ trong các hoạt động lao động, học tập và các quan hệ xã hội. Với lòng nhiệt tình của tuổi trẻ, sự dồi dào về thể lực, tri thức, SV là nguồn lực quan trọng quyết định vận mệnh, tương lai của nước nhà. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, khi toàn cầu hóa là một xu thế tất yếu đang làm gia tăng sự xung đột văn hóa của mỗi quốc gia, trong đó có Việt Nam thì một số giá trị truyền thống của dân tộc đang bị lu mờ, biến dạng. Đặc biệt, một số giá trị truyền thống của gia đình (GD) không còn được xem trọng, thậm chí còn có nguy cơ bị lung lay, phá vỡ. Bởi vậy, cùng với giáo dục các giá trị truyền thống nói chung cho SV hiện nay thì giáo dục những giá trị truyền thống của GD vẫn là một đòi hỏi cấp bách.

### 2. Nội dung nghiên cứu

#### 2.1. Giáo dục một số giá trị đạo đức truyền thống của gia đình cho sinh viên hiện nay là một tất yếu

Trong mọi giai đoạn lịch sử, GD luôn được xem là một thiết chế xã hội đặc biệt. GD là tế bào của xã hội, là nơi hình thành và nuôi dưỡng nhân cách cá nhân. GD cũng chính là nơi giữ gìn và chuyển giao các giá trị văn hóa dân tộc từ thế hệ này sang thế hệ khác. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nhấn mạnh vai trò to lớn của GD đối với xã hội, Người khẳng định: “Quan tâm đến GD là đúng và nhiều GD cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì GD càng tốt. GD tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội là GD” [1; tr 251].

GD là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu trên cơ sở hôn nhân và huyết thống. Xét rộng hơn và đầy đủ hơn, GD không chỉ là “đơn vị” tình cảm - tâm lí mà còn là một

môi trường giáo dục văn hóa. Trong quá trình vận động của lịch sử dân tộc Việt Nam, tính chất, quy mô và những chuẩn mực GD luôn có sự thay đổi. Đặc biệt, bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay đang tạo ra nhiều cơ hội để GD Việt Nam có điều kiện phát triển kinh tế, tiếp thu các giá trị văn hóa để xây dựng GD tiến bộ. Tuy vậy chính quá trình hội nhập đang tác động làm rạn nứt những giá trị truyền thống của GD, phá vỡ nền nếp gia phong đã tồn tại từ lâu đời của dân tộc. Thậm chí các mối quan hệ GD, thân tộc trở nên lỏng lẻo; xu hướng chạy theo lối sống thực dụng, sùng bái đồng tiền, đề cao lợi ích cá nhân vô tình đã quay lưng lại với các giá trị truyền thống GD (lòng nhân ái, vị tha, sự đồng cảm quan tâm lẫn nhau). Lối sống buông thả, dễ dãi trong quan hệ nam nữ; tình trạng ngoại tình, mại dâm... đã và đang là biểu hiện của sự xuống cấp của đạo đức GD. Đó cũng chính là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng li hôn, li thân nhiều hơn; con người dễ sa ngã vào cờ bạc, rượu chè, ma túy làm hủy hoại nhân cách của chính mình. Điều đó đang hàng ngày, hàng giờ gặm nhấm, phá vỡ nền tảng văn hóa lâu đời của GD, đe dọa đến sự phát triển bền vững của tương lai dân tộc. Trước thực tế đó, việc giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống của GD đang là một đòi hỏi cấp thiết trong bối cảnh hiện nay đối với tất cả cá nhân và xã hội.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta thường luôn quan tâm đến vấn đề xây dựng GD. Trong đó, đặc biệt quan tâm đến việc phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của GD Việt Nam thích ứng với những đòi hỏi của quá trình CNH, HĐH. Tinh thần đó tiếp tục được thể hiện trong Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII: “Thực hiện chiến lược phát triển GD Việt Nam. Phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng GD no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh” [2; tr 77]. GD

*no ấm* được hiểu là sự thỏa mãn những nhu cầu vật chất và tinh thần cơ bản phù hợp với khả năng lao động và cống hiến của mỗi GD; là kết quả lao động cần cù sáng tạo chính đáng của từng thành viên. Trong GD cần chú trọng xây dựng quan hệ dân chủ của từng thành viên, nhất là dân chủ, bình đẳng giữa nam và nữ, cha mẹ - con cái; mọi thành viên trong GD tôn trọng lẫn nhau và được hưởng mọi quyền lợi về học tập, lao động, nghỉ ngơi, giải trí. *GD tiến bộ* được biểu hiện ở chỗ mọi thành viên trong GD luôn có ý thức, rèn luyện phấn đấu về mọi mặt để phù hợp với văn hóa dân tộc và xu thế phát triển của thời đại. *GD hạnh phúc* không chỉ là sự no ấm, bình đẳng tiến bộ mà còn là tổng thể những nét đẹp trong đời sống văn hóa tinh thần của mỗi GD, trong quan hệ với cộng đồng xã hội. Những tiêu chí về GD chỉ có thể đạt được khi chúng ta từng bước khắc phục và gạt bỏ đi những giá trị không hợp lí của GD truyền thống như: những hủ tục, nghi lễ rườm rà, những quan niệm lạc hậu, đồng thời kế thừa những giá trị đạo đức (GTĐĐ) tốt đẹp làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của GD hiện nay.

## 2.2. Một số giá trị truyền thống của gia đình cần giáo dục cho sinh viên hiện nay

2.2.1. *Giá trị đạo đức truyền thống* là một bộ phận cốt lõi trong các giá trị tinh thần truyền thống của Việt Nam. Nói đến GTĐĐ truyền thống của GD Việt Nam là nói đến những chuẩn mực đạo đức tốt đẹp được hình thành, phát triển gắn liền với lịch sử tồn tại của GD mang tính tương đối ổn định được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác nhằm điều chỉnh hành vi của các thành viên trong GD theo các mối quan hệ cơ bản. Phản ánh điều kiện KT-XH, đặc điểm văn hóa, tập quán ở từng vùng miền khác nhau hình thành nên những chuẩn mực đạo đức GD với những sắc thái, diện mạo khác nhau. Tuy nhiên, do tính cộng đồng về văn hóa dân tộc nên có những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực giá trị trong GD mang tính phổ biến, ổn định, bền vững tạo thành GTĐĐ truyền thống của GD Việt Nam.

GTĐĐ truyền thống của GD Việt Nam được thể hiện ở tính nhân văn, nhân bản, đề cao GTĐĐ, xây dựng nếp sống văn hóa, trật tự, kỉ cương, hun đúc tâm hồn, bản lĩnh con người. Truyền thống ấy được xây dựng trên cơ sở gia đạo, gia lễ, gia phong. *Gia đạo* là đạo đức của GD, đó là đạo hiếu, đạo vợ chồng, đạo anh em. *Gia lễ* là những nghi lễ theo tập tục trong GD. Người xưa từng nói “nhập gia thì tùy tục”. Những nghi lễ GD được phân loại và thực hiện thường xuyên có tính lặp lại theo thời gian trong năm của mỗi GD. Những nghi lễ trong GD được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác bằng những lời giáo huấn, răn dạy của các bậc cao niên đối với con cháu.

Thực tế cho thấy, những người con sinh ra và trưởng thành trong những GD có nền nếp, tôn trọng và thực hiện nghiêm túc gia lễ thì rất trọng danh dự, nhân phẩm và không vi phạm kỉ cương, phép nước. *Gia phong* được hiểu là thói nhà, tập quán và giáo dục trong gia tộc, nền nếp riêng trong GD. Cốt lõi của gia phong luôn hướng tới tinh thần chuộng nguồn gốc, khuyến khích lòng hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ, thờ kính tổ tiên, coi trọng GD thủy chung, tình nghĩa. Tuy nhiên gia lễ, gia phong không chỉ tồn tại trong phạm vi của mỗi GD mà còn được biểu hiện trong quan hệ hàng xóm láng giềng, cộng đồng dân cư. Đó là tình cảm yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ nhau trong những lúc khó khăn, hoạn nạn; chia sẻ cùng nhau những niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống. Coi trọng tinh thần, hàng xóm láng giềng trở thành một nguyên tắc sống của nhiều GD. Quan hệ hàng xóm, láng giềng là quan hệ của những người “*tất lửa, tối đèn có nhau*” nên đôi khi con người còn phải lựa chọn cách ứng xử là “*bán anh em xa, mua láng giềng gần*”. Mỗi cá nhân được đánh giá là người có tấm lòng bao dung, độ lượng trong các quan hệ xã hội chỉ khi họ thực sự là những con người sống có tình nghĩa trong các mối quan hệ GD, họ mạc. Những người sống mà lãng quên đi gốc rễ, cội nguồn thì dù họ có là ai, ở vị trí thứ bậc nào đi nữa trong xã hội cũng sẽ không nhận được niềm tin và sự kính trọng của mọi người.

2.2.2. *Giá trị đạo đức truyền thống trong gia đình* được thể hiện ở những tình cảm đặc biệt mà con người dành cho nhau trong từng mối quan hệ GD sau đây:

*Quan hệ vợ chồng* là mối quan hệ ràng buộc nhau được hình thành bởi quan hệ hôn nhân. Đây là quan hệ được xác lập khi các cá nhân đã trưởng thành và kéo dài đến hết cuộc đời con người. Trong quan hệ vợ chồng ở GD truyền thống luôn coi trọng lòng chung thủy. Người vợ trong GD luôn có thái độ kính chồng như khách, “*Vì chàng thiếp phải ngã mũ*”, hay “*Chồng ta áo rách ta thương/ Chồng người áo gấm xông hương mặc người*”. Lòng chung thủy trở thành một nét đẹp của đời sống GD Việt Nam, dù xã hội có đổi thay thì đây vẫn được xem là yếu tố quyết định sự bền vững của mỗi GD. Tình yêu trong quan hệ vợ chồng chuyển thành quan hệ tình nghĩa thiêng liêng, “một ngày nên nghĩa”, thậm chí “hết tình còn nghĩa”. Tình nghĩa ấy là “chất keo” kết dính quan hệ vợ chồng. Điều đó lí giải tại sao trong GD truyền thống tình trạng li hôn, li thân lại ít xảy ra. GD truyền thống còn coi trọng sự hòa thuận giữa vợ và chồng. Sự hòa thuận tạo nên môi trường đầm ấm và nó có sức mạnh to lớn để mỗi con người, mỗi GD vượt qua những khó khăn sóng gió trong cuộc đời. Cha ông ta thường nói “*Râu tôm nấu*

với ruột bầu/ *Chồng chan, vợ húp, gặt đầu khen ngon*” hay “*Thuận vợ, thuận chồng, tát bể Đông cũng cạn*”. Tuy nhiên, trong GD hiện đại với những biến đổi to lớn của đời sống KT-XH đang đặt ra những thách thức không nhỏ đối với việc giữ gìn đạo lí trong quan hệ vợ chồng. Quan hệ hôn nhân là tự nguyện nhưng không ít người tiến tới quan hệ này bởi lối sống thực dụng chứ không phải xuất phát từ tình yêu. Người ta đến với nhau dựa trên sự tính toán giữa “được” và “mất” về những giá trị vật chất nên khi GD gặp khó khăn sóng gió thì việc tan vỡ là điều không tránh khỏi. Hậu quả của tình trạng này không chỉ dừng lại ở sự rạn nứt trong quan hệ vợ chồng, phá vỡ đời sống hôn nhân mà còn kéo theo sự ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống tâm lí của các thành viên trong GD. Việc phát huy các giá trị tốt đẹp trong quan hệ vợ chồng cũng đồng nghĩa với việc phải đấu tranh chống lại những biểu hiện tiêu cực như tư tưởng “trọng nam, khinh nữ”, thói gia trưởng, tình trạng bạo lực, người phụ nữ bị đối xử và chịu nhiều thiệt thòi, đồng thời bổ sung thêm những giá trị mới của thời đại như sự bình đẳng, dân chủ và tôn trọng nhau giữa vợ và chồng.

*Cha mẹ và con cái* là mối quan hệ đặc biệt được hình thành bởi quan hệ huyết thống, tràn đầy tình thương và trách nhiệm, được biểu hiện ở sự ứng xử của cha mẹ với con cái và sự ứng xử của con cái với cha mẹ. Trong GD truyền thống, tình cảm của cha mẹ đối với con là tình yêu thương vô bờ bến, là sự quên mình và hi sinh cho con cái. Phận làm con thì phải ghi tạc công ơn sinh thành và dưỡng dục của cha mẹ. Bởi vậy, đạo đức của GD luôn đề cao đạo Hiếu. Đạo Hiếu được hiểu là phải nuôi nấng ông bà, cha mẹ cho đúng đạo làm con. Con cái phải thực hiện những lời dạy quý báu của ông bà, cha mẹ như giữ nếp nhà, bảo vệ gia tộc, họ tộc; không sống tùy tiện, buông thả. Con cái có hiếu là phải làm cho GD, họ tộc được hiển danh. *Hiếu* là cội nguồn của đạo lí, là cơ sở vững chắc của GD nên nó mang giá trị nhân bản sâu sắc. Tuy nhiên, cũng cần phải thừa nhận rằng, trong đạo đức truyền thống vẫn tồn tại những hạn chế cần khắc phục như: hiện tượng cha mẹ sử dụng bạo lực với con cái, xem con cái như vật sở hữu của mình. Quan niệm “*Thương cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi*” đã trở thành một trong những phương châm nuôi dạy con của số đông những bậc làm cha mẹ. Đây không chỉ còn là hạn chế trên phương diện đạo đức xã hội mà còn là hành vi vi phạm pháp luật. Bên cạnh đó, sự bao bọc, quan tâm con cái một cách thái quá đã vô tình tước đoạt đi tính độc lập, tự chủ, tự chịu trách nhiệm với chính bản thân mình của con trẻ.

Hiện nay, cùng với sự phát triển của xã hội, đời sống GD đã có những cải thiện đáng kể, cha mẹ có điều kiện

nhều hơn trong việc chăm sóc và dạy dỗ con cái. Tuy nhiên, một thực tế đáng buồn là nhiều bậc cha mẹ do mải miết làm ăn đã không dành thời gian, tình cảm để quan tâm đến con em của mình. Việc nuôi dưỡng, giáo dục con cái phó mặc cho nhà trường và xã hội đã gây ra nhiều hậu quả đáng tiếc. Hiện tượng trẻ em vị thành niên chơi bời, lêu lổng, nghiện ngập, bỏ nhà đi hoang và vi phạm pháp luật không còn xa lạ trong đời sống xã hội. Không ít GD tồn tại cảnh con cái ngược đãi, hắt hủi với ông bà cha mẹ. Nhiều người già rơi vào trạng thái cô đơn, không người chăm sóc. Tất cả điều đó đang đi ngược lại với giá trị truyền thống GD mà chúng ta cần lên án, phê phán.

Ngoài những giá trị nhân văn trong các mối quan hệ kể trên thì *quan hệ giữa anh, chị, em* là một trong những yếu tố tạo nên sự hòa thuận trong GD. Đây là thứ quan hệ máu mủ, ruột rà không thể chia cắt. “*Anh em như thể tay chân*”, “*Chị ngã, em nâng*” là đạo lí sống của biết bao nhiêu thế hệ. GTĐĐ lâu đời trong mối quan hệ này là tình cảm yêu thương, đùm bọc, gắn bó, trên kính dưới nhường. Anh chị lớn phải có trách nhiệm bảo ban, chỉ dạy cho các em những điều hay lẽ phải; chăm sóc khi ốm đau bệnh tật; độ lượng bao dung khi em mắc phải khuyết điểm sai lầm. Người đời vẫn thường nhắc nhở nhau rằng, “*Làm chị ở cho lành, làm anh ở cho rộng*” không ganh tị, tranh giành, tính thiệt hơn một cách chi li để gây nên cảnh huynh đệ tương tàn. Kể cả với các anh em rể, chị em dâu cũng phải biết đoàn kết thương yêu nhau để GD êm ấm. Ngày nay, với mặt trái của cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế đang làm cho quan hệ anh chị em trong một số GD trở nên lạnh nhạt, thậm chí chia lìa, li tán cũng chỉ vì sự tranh chấp tài sản thừa kế. Hoặc, sự xa cách về địa lí, không gian sống tạo nên những khoảng cách tình cảm trong quan hệ anh em ruột thịt mà dường như khó có thể lấp đầy. Lối sống ích kỉ, cá nhân, thực dụng tồn tại ở không ít người còn được thể hiện ngay trong các mối quan hệ GD đang gióng lên hồi chuông đáng báo động.

### **2.3. Một số giải pháp giáo dục cho sinh viên những giá trị truyền thống gia đình hiện nay**

#### **2.3.1. Nâng cao nhận thức của sinh viên về việc giữ gìn các giá trị truyền thống trong gia đình**

Đây là vấn đề có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo vệ các thành viên trong GD tránh được các tệ nạn xã hội và nhiều vấn đề tiêu cực nảy sinh trong cuộc sống. Mỗi người trong xã hội cần phải xác định được những giá trị, chuẩn mực đạo đức của GD cần tiếp thu, kế thừa. Việc phát huy những giá trị truyền thống trong GD phải luôn quán triệt quan điểm kế thừa biện chứng. Những cái gì là hủ tục, là không phù hợp đang gây cản trở cho việc xây dựng GD tiến bộ, hiện đại thì cần phải kiên quyết loại trừ.

Luôn tạo được môi trường sống trong GD lành mạnh, một không gian văn hóa GD ấm cúng. Xây dựng tình

cảm đoàn kết, gắn bó thương yêu, quan tâm chăm sóc lẫn nhau giữa các thành viên trong GD. Dù quy mô, tính chất của GD hiện nay có thay đổi như thế nào chăng nữa, dù đó là GD chỉ duy trì một mối quan hệ hoặc quan hệ hôn nhân, hoặc huyết thống hoặc GD đồng tính thì GD vẫn phải là nơi mà dù đi đâu con người vẫn muốn quay trở về. GD phải là tổ ấm mà mỗi người luôn cảm thấy hạnh phúc và không thể thiếu trong cuộc đời.

### 2.3.2. Coi trọng công tác giáo dục các giá trị truyền thống từ chính trong mỗi gia đình

Cần đặc biệt quan tâm xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và GD. Kiên quyết đấu tranh chống lại lối sống thực dụng, vị kỉ của mỗi cá nhân trong GD. Cùng với việc giữ gìn các GTĐĐ tốt đẹp trong GD còn phải tăng cường hiểu biết pháp luật trong SV để họ tự giải phóng mình khỏi các hành vi, ngược đãi, bạo hành cả về thể xác và tinh thần trong các mối quan hệ GD.

### 2.3.3. Đảng, Nhà nước và các tổ chức đoàn thể quần chúng cần có sự quan tâm sâu sắc hơn nữa đến việc giữ gìn các giá trị truyền thống trong gia đình

Thường xuyên thực hiện các cuộc vận động xây dựng “GD văn hóa”, các tấm gương “ông bà mẫu mực, con cháu hiếu thảo”. Đổi mới nội dung, đa dạng các hình thức tuyên truyền, chú trọng hình thức truyền tải các thông điệp trên phương tiện thông tin đại chúng về các tấm gương người tốt, việc tốt; phê phán tư tưởng “trọng nam, khinh nữ”, bạo lực GD, mất cân bằng giới tính. Tăng cường giáo dục cho các GD hiểu biết về các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến GD. Quan tâm nhiều hơn đến giải phóng người phụ nữ, đến quyền của người phụ nữ trong GD. Song song với việc xây dựng tổ ấm của mỗi người thì mỗi cá nhân cần tạo được mối quan hệ gắn bó thân tình và giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư. Các cấp ủy Đảng và chính quyền cần đưa nội dung công tác xây dựng văn hóa GD vào chiến lược phát triển KT-XH và chương trình kế hoạch hàng năm của các bộ, ngành và địa phương. Thường xuyên tổng kết, sơ kết phong trào xây dựng GD văn hóa, đánh giá kết quả phần đầu xây dựng GD văn hóa trong từng giai đoạn kết hợp với các phong trào khác để đạt được hiệu quả thiết thực. Cần tôn vinh, nhân rộng các GD văn hóa làm tấm gương cho toàn xã hội. Cần tăng cường truyền thống giáo dục trong mỗi GD; đưa việc giáo dục giá trị truyền thống GD vào trong nhà trường cũng như về tận các GD ở nông thôn, vùng núi, vùng sâu, vùng xa

### 3. Kết luận

Giá trị truyền thống GD là giá trị nền tảng của nền văn hóa Việt Nam. Đó là những giá trị về sự tôn trọng đạo đức làm người, lối sống, cách sống của con người

được chất lọc qua bao thăng trầm lịch sử tạo nên những nét văn hóa riêng biệt của dân tộc Việt Nam. Mặc dù, trong GD Việt Nam truyền thống vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định nhưng về cơ bản những nguyên tắc, quy tắc đạo đức đều được xây dựng và tồn tại trên nền tảng nhân văn sâu sắc, hướng con người vươn tới những giá trị cao đẹp trong cuộc sống. Để giữ gìn các giá trị truyền thống ấy trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, mỗi người Việt Nam cần ý thức được rằng, xây dựng GD hạnh phúc không chỉ là việc riêng của mỗi cá nhân, của mỗi nhà mà còn là trách nhiệm của toàn xã hội. GD âm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc sẽ tạo nên sức mạnh to lớn để có thể thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa xã hội ở nước ta trong giai đoạn hiện nay

### Tài liệu tham khảo

- [1] *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch* (1958). NXB Sự thật.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2006). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] Nguyễn Trọng Chuẩn (2001). *Tìm hiểu giá trị văn hóa truyền thống trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] Phạm Khắc Chương - Hà Nhật Thăng (1998). *Giáo trình Đạo đức học*. NXB Giáo dục.
- [6] Hoàng Anh (2012). *Giáo dục với việc hình thành và phát triển nhân cách sinh viên*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [7] Nguyễn Thị Lê (2017). *Giáo dục chữ “Hiếu” - nội dung quan trọng của giáo dục đạo đức gia đình*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 2 tháng 10, tr 238-241.
- [8] Phạm Huy Thành (2017). *Vai trò của giáo dục giá trị đạo đức truyền thống với sự phát triển nhân cách sinh viên Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Giáo dục, số 406, tr 58-60; 48.
- [9] Trương Thị Phương Thảo (2016). *Sự biến đổi giá trị đạo đức truyền thống trước tác động của nền kinh tế thị trường ở nước ta*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 3, tr 158-160; 154.
- [10] Lê Ngọc Anh (2002). *Vấn đề giáo dục đạo đức và nếp sống văn hóa gia đình truyền thống trong nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay*. Tạp chí Triết học, số 1/128, tr 17-21.
- [11] Nguyễn Thị Thọ (2014). *Giáo dục đạo đức cho sinh viên trong các trường đại học hiện nay*. Tạp chí Tuyên giáo, số 7, tr 24-26.